

Số: 12 /KH – THAB

An Bình , ngày 10 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 2215 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025;

Căn cứ công văn số 745/PGD&ĐT, ngày 01/9/2024 của Phòng giáo dục đào tạo huyện Nam Sách về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Trên cơ sở kết quả đã đạt được của các năm học trước và thực tế hiện có của nhà trường. Trường Tiểu học An Bình xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

PHẦN I : ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024.

1. Tập thể:

- Trường: Đạt tập thể “**Lao động Tiên tiến**”.
- Công đoàn: Vững mạnh xuất sắc;
- Đoàn đội: Vững mạnh xuất sắc .

2. Cá nhân:

2.1 Giáo viên:

- Tổng số CBGVNV : 35 đồng chí.
- + GV dạy giỏi cấp huyện: 03, Gv dạy giỏi cấp tỉnh 01
- + Danh hiệu thi đua:
- CSTĐ cơ sở: 4 đồng chí; LĐTT: 27 đồng chí.
- Khen thưởng: CTUBND huyện tặng giấy khen: 04 đồng chí.

2.2 Học sinh:

- Hoàn thành chương trình lớp học: 500/502 đạt 99,6%,
- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học: 160/160 đạt 100%.
- * Khen thưởng: Đạt danh hiệu
- HS Xuất sắc và HS HTXS các nội dung học tập và rèn luyện: 32,8 %.
- Học sinh Tiêu biểu và Học sinh có thành tích vượt trội: 35,5 %.

* Kết quả tham gia các cuộc giao lưu:

Cấp quốc gia: 04 em; Cấp tỉnh: 22 em; Cấp huyện: 16 em.

3 Các hoạt động khác:

- + Kết quả HS thi trường THCS Nguyễn Trãi: Xếp thứ 9 /19
- + Chất lượng đại trà lớp 5 xếp 10 /19
- + Thi bóng đá: Xếp thứ 3 /19
- + Thi Cờ vua: Xếp thứ 18/19
- + Thi GVG cấp Huyện: Xếp thứ 8 /19

II. QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP NĂM HỌC 2024- 2025:

1 Kế hoạch phát triển giáo dục:

STT	Khối	Số lớp	Tổng số HS	Nữ	Số HS KTHN	Tỉ lệ HS/lớp
1	1	4	124	61		31
2	2	4	134	61		34
3	3	4	111	49		28
4	4	5	137	63		35
5	5	4	112	58		28
Tổng	5 khối	21	618	292		30

+ Tổng số học sinh học 2 buổi/ ngày : 618/618 em = 100%.

Học sinh học Tiếng Anh : 618/618 em = 100%.

Học sinh K3,4,5 học Tin học : 360 / 618 em = 58 %.

2. Đội ngũ cán bộ - giáo viên- nhân viên: - Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 35 đ/c, nữ: 31 đ/c. Trong đó:

+ Biên chế 34 đ/c; Hợp đồng: 01 đ/c (01 Ngoại ngữ).

- Trình độ đào tạo: Đại học: 33; Cao đẳng: 02.

- Tổng số CBGVNV chia làm 3 tổ chuyên môn và 1 tổ hành chính. Cụ thể:

+ Tổ 1: 9 đ/c

+ Tổ 2+3: 11 đ/c

+ Tổ 4+5: 11 đ/c

+ Tổ VP: 02 đ/c và 01 bảo vệ

+ CBQL Phụ trách các tổ chuyên môn: Hiệu trưởng tổ 1; PHT tổ 2+3, 4+5.

3. Cơ sở vật chất:

- Tổng diện tích: **15 584 m²** (*bình quân: 25.2 m²/HS*), sân chơi **2550 m²**; bãi tập: **2000 m²**

- Khối phòng hành chính quản trị: 4 phòng

+ Phòng Hiệu trưởng; Phòng Phó Hiệu trưởng ; Văn phòng;

+ Phòng bảo vệ; Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên; Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên

- Khối phòng học tập: 25 phòng

+ Phòng học: 21 phòng

+ Phòng học bộ môn: 4 phòng (Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Ngoại ngữ,).

- Khối phòng hỗ trợ học tập: 3 phòng

+ Thư viện, Phòng thiết bị giáo dục, Phòng Đội Thiếu niên,

- Khối phụ trợ: 4 phòng

+ Phòng Y tế trường học (01), Phòng nghỉ giáo viên (01), phòng KT+ phòng nghỉ GV (01). Phòng tiếp dân + Tư vấn học đường (01)

+ Khu để xe học sinh: 02, Khu vệ sinh học sinh: 4.

- Khu sân chơi: Có khu sân chơi.

- Khối phục vụ sinh hoạt: Phòng ăn 4 phòng, phòng ngủ 3 phòng.

* Khuôn viên nhà trường khang trang, sạch sẽ, an toàn và thân thiện đảm bảo cho hoạt động học tập, vui chơi của HS.

III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025.

1 Thuận lợi:

- Đảng uỷ, HĐND, UBND, Hội cha mẹ học sinh, các đoàn thể chính trị - xã hội

địa phương và Phòng Giáo dục - Đào tạo quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của xã nhà.

- Đội ngũ GV cơ bản đủ về số lượng và cơ cấu. Nhiều giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, ham học hỏi và cầu tiến.

- Đời sống kinh tế của nhân dân địa phương ngày càng được nâng lên. Khu công nghiệp được phát triển. Các em học sinh được quan tâm chăm lo của gia đình và của toàn xã hội ngày càng đầy đủ hơn. Đa số cha mẹ học sinh quan tâm đến việc học tập và tích cực hỗ trợ mọi phong trào chung của nhà trường.

2 Khó khăn:

*** Về đội ngũ giáo viên, nhân viên:**

- Đội ngũ CBGV, NV không ổn định do chưa biên chế đủ, nhà trường phải hợp đồng 01 GV(Giáo viên Tiếng Anh). Chưa có Nhân viên phụ trách thư viện đồ dùng. Có 01 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019.

- Đội ngũ GV trẻ chiếm tỷ lệ cao, còn đang trong độ tuổi sinh đẻ, nuôi con nhỏ.

*** Về phía học sinh:**

- Qua theo dõi và trao đổi, ý thức tự giác, tinh thần khắc phục khó khăn vươn lên trong học tập của một số học sinh chưa tốt.

*** Về phía phụ huynh:**

- Một số gia đình bố mẹ làm công ty gửi con cho ông bà ít có điều kiện chăm sóc con.

*** Về CSVC:**

+ Thiếu thiết bị dạy chương trình giáo dục phổ thông 2018; máy tính phòng tin một số đã hỏng.

+ Cơ sở vật chất trong các phòng học ở khu nhà 2 tầng đã xuống cấp, tường bị bong tróc.

+ Khu vệ sinh giáo viên hẹp, xuống cấp.

PHẦN II: NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

A. NHIỆM VỤ CHUNG.

*Năm học 2024 - 2025 là năm học chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai ở tất cả các lớp ở Tiểu học. Nhà trường tiếp tục thực hiện hiệu quả các quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, với chủ đề năm học là: “**Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo**”, trường TH An Bình tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:*

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương, nhà trường.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ; thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả

công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ ; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

B - NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

I. Thực hiện Chương trình, kế hoạch giáo dục:

1. Kế hoạch thời gian năm học

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện nghiêm túc theo Quyết định 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

- Học kỳ I: bắt đầu từ ngày 9/9/2024 đến hết ngày 17/01/2025
- Học kỳ II: bắt đầu từ ngày 20/01/2025 đến hết ngày 30/5/2025
- Ngày kết thúc năm học: ngày 31/5/2025
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

2.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học:

Thực hiện kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng các công trình trong nhà trường, xây dựng kế hoạch báo cáo địa phương cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Thông qua các hoạt động NGLL, giáo dục lồng ghép giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường;

Tiếp tục làm tốt công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Thực hiện tốt vệ sinh môi trường trong trường học, điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn trường học và xây dựng phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương và nhà trường.

2.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Chỉ đạo , phối hợp xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và

đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, sĩ số bình quân **30** học sinh/lớp; có thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bảo đảm tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục bảo đảm hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu sắp xếp khoa học, bảo đảm hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo đúng quy định, hướng dẫn của các cơ quan quản lý; hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều; việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt, gồm các hoạt: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (sân chơi, bãi tập...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ đúng quy định và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học.

3.1. Tổ chức dạy học Tiếng Anh: Có phòng học ngoại ngữ, trang thiết bị (màn hình, loa/tai nghe, máy tính,...) và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên.

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2 thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Tổ chức dạy học môn tiếng Anh bắt buộc; bảo đảm

tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGD&ĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của nhà trường.

Thực hiện dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của các cấp.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của các cấp. Căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Tham gia tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của các cấp.

Thực hiện phương án bố trí giáo viên linh hoạt, hợp lý, hiệu quả bảo đảm tổ chức dạy học môn tiếng Anh, môn Tin học theo quy định.

4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt; xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học và của từng lớp học.

5. Thực hiện giáo dục STEM.

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT.

Tăng cường tham dự các lớp tập huấn, học tập, trao đổi kinh nghiệm do các cấp tổ chức để việc triển khai thực hiện giáo dục STEM đúng mục đích, đạt hiệu quả.

Tăng cường tham mưu các cấp quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

Trong quá trình triển khai thực hiện CBGV cần sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

6. Tăng cường giáo dục bơi.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 23/5/2024 của UBND huyện về “Thực hiện chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước trẻ em trên địa bàn huyện Nam Sách năm 2024”. Tăng số lượng học sinh biết bơi; quan tâm giáo dục học sinh kỹ năng phòng tránh đuối nước, kỹ năng xử lý các trường hợp đuối nước phù hợp với lứa tuổi.

7. Các hoạt động giáo dục khác.

Đẩy mạnh trải nghiệm theo môn học, gắn dạy học với các hoạt động thực tiễn, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đối với các hoạt động giáo dục củng cố, tăng cường hoạt động theo nhu cầu của học sinh được tổ chức theo hình thức trải nghiệm, tham quan, hoạt động xã hội, tìm hiểu văn hoá, lịch sử địa phương... trường tổ chức cho học sinh đi trải nghiệm, tham quan di tích lịch sử, văn hoá Đình Đào xã Hợp Tiến, Chùa Trăm gian, nhà tưởng niệm Bác Hồ...

Rà soát nhu cầu của học sinh, thành lập các câu lạc bộ sở thích để học sinh có cơ hội giao lưu, phát triển năng lực cá nhân.

8. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

8.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Thực hiện đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT, tham khảo các tiết dạy chuyên đề, các tiết dạy được đánh giá xuất sắc, sáng tạo trong Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh để nâng cao năng lực của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

8.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá.

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt

của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Các cá nhân, tổ chuyên môn, nhà trường xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ, bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, không để học sinh “*ngồi nhầm lớp*”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục chuyên đề đề các giáo viên nhất là đối với giáo viên dạy lớp 5 về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

II. Thực hiện mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

1. Rà soát mạng lưới trường, lớp.

Dự báo quy mô phát triển của nhà trường trong các năm tiếp theo. Đảm bảo trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp không quá quy định.

Bố trí sắp xếp khối phòng học tập, khối phụ trợ đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục:

Tích cực, chủ động tham mưu với UBND xã kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

Nâng cao chất lượng dạy và học để giảm số học sinh lưu ban, đảm bảo tỉ lệ đúng độ tuổi ở mức độ 3.

Đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh diện hộ nghèo, nhà trường phối hợp với CMHS tặng quà, hỗ trợ sách vở, quần áo, xét miễn giảm các khoản đóng góp để giảm bớt khó khăn, động viên các em đến lớp.

Phối hợp với các trường trong xã làm tốt công tác điều tra độ tuổi trên địa bàn, nắm chắc số trẻ sinh từng năm (từ 2009-2024) trên cơ sở đó có biện pháp huy động hết số trẻ đúng độ tuổi ra lớp. Bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Duy trì trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Quan tâm hỗ trợ các đối tượng học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, ưu

tiên, đầu tư tạo mọi điều kiện cả về vật chất và tinh thần để giúp đỡ các em trong học tập.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Thực hiện các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Rà soát đội ngũ giáo viên, nhân viên bảo đảm cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý bảo đảm hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường, cụm trường hoặc trong huyện để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2024 - 2025 theo Kế hoạch số 613/PGDĐT-GDTH ngày 18/7/2024 của phòng GDĐT. Tăng cường tổ chức chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo môn, theo cụm trường, liên trường. Đảm bảo trong năm học cấp tổ tùy nhu cầu, cấp trường **ít nhất 5 chuyên đề**; tham gia **chuyên đề cấp cụm trường, cấp huyện**.

Tích cực triển khai, áp dụng các chuyên đề cấp tỉnh đã được Sở tổ chức.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tăng cường mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có.

Vào đầu năm học công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học, khai thác học liệu điện tử trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học.

Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Khuyến khích giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học, khai thác học liệu điện tử, thiết bị dạy học số để làm phong phú thêm thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường.

2.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học.

Nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc.

Tạo điều kiện cho giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển **thư viện số**, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Huy động xây dựng tủ sách giáo khoa dùng chung để bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa phục vụ hoạt động dạy và học lâu dài.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số.

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương, nhà trường.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (*tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến*) đạt tối thiểu từ 3%; duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục nếu thấy cần thiết và phù hợp; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tiếp tục thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (*Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số*) theo kế hoạch của các cấp. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3.3. Triển khai Học bạ số.

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1.1. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

1.2. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường².

1.3. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo³.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Làm tốt công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo.

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục.

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Trong năm học 2024-2025, xây dựng **01 cá nhân** là giáo viên tiêu biểu để giới thiệu trong phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của các cấp để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Nhà trường xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

C. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU:

1. Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục:

- Tổng số: 618 HS/21 lớp. Duy trì sĩ số học sinh 100%
- 100% học sinh lớp 1 đến lớp 5 học 2 buổi/ngày ;
- 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học môn Tiếng Anh tự chọn.
- 100 % học sinh học TA lớp 3, 4, 5: 4 tiết/tuần
- 100% HS khối lớp 3,4,5 học tin học.
- 100% HS L1- L5 được học KNS thời lượng 1 tiết/tuần.

- 100% lớp có phong trào vở sạch chữ đẹp.
 - 100% HS lớp 1-5 được giáo dục bơi, trong đó 46 % HS biết bơi.
 - 41 % tỉ lệ HS học bán trú.
 - 100% HS tham gia các hoạt động trải nghiệm.
2. Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng, thư viện trường học:
- * Phổ cập giáo dục Tiểu học, xóa mù chữ:
 - Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học xóa mù chữ mức độ 3.
 - * Duy trì Trường chuẩn quốc gia chuẩn quốc gia mức độ I.
 - * Thư viện”: Mức độ 1. Xây dựng thư viện số.
3. Chỉ tiêu về kết quả học:
- 100 % học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
 - 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
 - 70,7% học sinh được khen thưởng trở lên.
4. Đánh giá viên chức, chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, các hội thi đối với giáo viên, học sinh:

	Đăng ký	Phấn đấu	Ghi chú
Xếp loại viên chức: HTXSNV:	10	10	
HTTNV :	24	24	
Xếp loại chuẩn nghề nghiệp HT-PHT:			
Loại Tốt	2	2	
Loại Khá	0	0	
Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVPT:			
Loại Tốt	22	22	
Loại Khá	8	8	
Viết SKKN : Cấp cơ sở	10	10	
GVG : Huyện	4	4	
Lớp xuất sắc :	14	14	
Lớp tiên tiến :	7	7	
VSCĐ: Loại A :	497	497	
Loại B:	121	121	
HS giỏi các cấp:			
Huyện	84	40 trở lên	
Tỉnh	43	20 trở lên	
QG	2	2	
5. Danh hiệu thi đua: 5.1. Tập thể:			
-Trường :	LĐTT	LĐTT	
- Liên đội:	Vững mạnh SX	Vững mạnh SX	
- Công đoàn: Vững Mạnh.	Vững Mạnh SX.	Vững Mạnh SX.	
5.2. Cá nhân :			
CSTD cơ sở	9	4	
CSTD cấp tỉnh	0	0	
Lao động tiên tiến	22	22	

PHẦN III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC CUỘC VẬN ĐỘNG VÀ PHONG TRÀO THI ĐUA.

Phát huy tốt vai trò chức năng nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện các hoạt động trong nhà trường của tập thể Ban lãnh đạo. Nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị cho toàn thể đội CBGV- CNV, có ý thức tự giác học tập Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với việc thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua: “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học”, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”. 100% giáo viên kí cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tiếp tục chỉ đạo Chi hội Chữ thập đỏ xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi để có nhiều em cùng tham gia, huy động tốt các nguồn kinh phí tự nguyện đóng góp từ CMHS đảm bảo đúng các quy định của nhà nước nhằm góp phần giáo dục truyền thống tốt đẹp "Lá lành đùm lá rách" ...của dân tộc Việt Nam.

- Tổ chức các hoạt động tập thể vui chơi lành mạnh. Tham gia tìm hiểu, chăm sóc, phát huy các di tích lịch sử, văn hoá cách mạng.

II. CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC.

1. Thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường nâng cao chất lượng đại trà, chất lượng học sinh năng khiếu.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 .

- Tự chủ thực hiện tốt kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt thích ứng với thực tế về kế hoạch bài dạy, điều chỉnh nội dung, thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học phải hướng tới phát triển năng lực phẩm chất học sinh; đánh giá học sinh theo TT27/2020/TT-BGD&ĐT đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng học sinh năng khiếu, giỏi các cấp. Tổ chức tốt các kỳ kiểm tra đánh giá, khảo sát chất lượng học sinh; đánh giá các hoạt động giáo dục đảm bảo khách quan, công bằng.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo địa phương về phát triển giáo dục của địa phương, đẩy mạnh công tác xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giảm tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy cần linh hoạt, chủ động sáng tạo, có thể thay đổi ngữ liệu trong SGK cho phù hợp thực tế và năng lực học tập của HS. Xây dựng các câu lạc bộ theo nhu cầu người học và kế hoạch giúp học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng.

- Dạy học Ngoại ngữ; Tin học; giáo dục Kỹ năng sống: Sắp xếp đội ngũ giáo viên đầy đủ; Xây dựng thời khóa biểu khoa học; khai thác hiệu quả phòng tin học, trang thiết bị dạy học hiện đại: ti vi, máy chiếu.... Trường phối hợp chặt chẽ về chương trình, nội dung giảng dạy, các chương trình giáo dục ngoại khóa phù hợp với HS, điều kiện nhà trường, địa phương.

- Dạy Mỹ thuật theo phương pháp mới: Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình dạy-học theo hướng dẫn của các cấp về tổ chức dạy - học Mỹ thuật

theo phương pháp mới. Tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật được chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “*Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học*” phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Xếp thời khóa biểu theo đặc thù môn học (2 tiết liền). Tổ chức giới thiệu và trưng bày sản phẩm của học sinh trong các ngày hội cấp trường, khuôn viên nhà trường đảm bảo phù hợp.

Thực hiện giáo dục STEM theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn 909/BGD&ĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STem trong giáo dục tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường.

- Tổ chức đa dạng, linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học các hoạt động học tập và hoạt động NGLL : Áp dụng nội dung tổ chức lớp học của mô hình trường tiểu học mới vào công tác quản lý học sinh một cách linh hoạt: Trang trí trường lớp . Xây dựng hội đồng tự quản để quản lí lớp nhằm phát huy được vai trò tự quản, phát huy khả năng sáng tạo, tự chủ của học sinh. Căn cứ vào KHGDNT, Đoàn đội phối hợp các ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường triển khai, thực hiện kế hoạch hoạt động đội và phong trào thanh thiếu niên của các cấp các và hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học. Cụ thể:

+ Tổ chức các câu lạc bộ tự chọn linh hoạt (TA, Tin học, Toán, Tiếng Việt, Bóng đá, Cờ vua, sáng tạo...) để phát huy năng khiếu của các em, đồng thời tạo không khí thi đua trong học tập vào các buổi theo nhu cầu người học. Khuyến khích học sinh tham gia tự luyện toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.... trên mạng; trường tổ chức cho số HS đăng kí tham gia thi và theo dõi các vòng tự luyện qua mạng.

+ Tổ chức một số tiết học ngoài nhà trường; Tổ chức cho học sinh khối 2 - 5 tham gia lớp học trải nghiệm tại huyện Nam Sách.

- Tổ chức bán trú: Làm tốt công tác tuyên truyền. Nhà trường phổ biến và tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham gia công tác bán trú theo văn bản hướng dẫn và quy định của các cấp. Hợp đồng mua thực phẩm tập trung với công ty hoặc đặt suất ăn có đủ các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Chỉ đạo và kiểm tra các hoạt động bán trú để đảm bảo an toàn, hiệu quả. Chỉ đạo GV trông tra kết hợp với các hoạt động linh hoạt, đa dạng như: xem phim, đọc sách, sinh hoạt văn nghệ, tham gia các trò chơi dân gian... trước và sau giờ nghỉ trưa trong thời gian giữa hai buổi học giúp các em phát triển toàn diện về thể chất và năng lực.

- Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Trường tạo mọi điều kiện cho HS có hoàn cảnh khó khăn.

- Đánh giá HS: Tổ chức ra đề, kiểm tra, chấm chữa nghiêm túc đúng quy chế về kiểm tra xếp loại đánh giá học sinh theo thông tư, đảm bảo đánh giá công bằng, khách quan, trung thực nhằm tạo động lực thi đua trong GV, HS. Tổ chức khảo sát chất lượng hai môn Toán, Tiếng Việt 2 lần / học kỳ, chữ viết của học sinh 4 lần/năm... Giao chỉ tiêu chất lượng các mặt. Gắn chất lượng toàn diện vào công tác thi đua của các thành viên.

2. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.

Truyền thông để nâng cao nhận thức; tăng cường các hoạt động giáo dục pháp luật ngoại khóa liên quan đến bảo vệ trẻ em, phối hợp phòng ngừa, các hình thức xâm hại trẻ em. Cử phụ trách công tác Đoàn-Đội tham dự tập huấn và tổ chức tập huấn cho học sinh, về phương pháp kỹ luật tích cực. Phối hợp tích cực giữa cha mẹ và giáo viên để cùng thống nhất các nguyên tắc giáo dục HS.

Xây dựng kế hoạch (phương án) phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt và an toàn trường học (HT ra Quyết định thành lập Ban chỉ đạo ANTT trường học; Ban phòng, chống cháy nổ; Ban phòng chống bão lụt).

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong và ngoài trường đặc biệt là đối với Công an xã để tuyên truyền giáo dục, thông qua các buổi chào cờ đầu tuần, lồng ghép trong các môn học. Tập trung giáo dục HS ý thức chấp hành nội quy trường học, quy định của lớp; giữ gìn trường lớp sạch, đẹp; biết bảo vệ, làm đẹp bồn hoa, cây cảnh, các công trình trong nhà trường để giáo dục ý thức, trách nhiệm về ANTT trường học.

Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống, dạy kỹ năng sống, dạy học Tài liệu giáo dục địa phương vào nhà trường thông qua các hoạt động vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn hóa, thể thao, các hoạt động câu lạc bộ, giáo dục ngoài giờ lên lớp như trò chơi dân gian vào các tiết ôn luyện buổi 2.

Động viên khuyến khích và tạo cơ hội cho giáo viên, nhân viên học tập và sáng tạo; đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo. Xây dựng và củng cố mối quan hệ giữa giáo viên với học sinh, nhà trường với cộng đồng. Phát huy vai trò của học sinh trong tất cả các hoạt động của nhà trường; phát huy tác dụng của hộp thư góp ý để học sinh có điều kiện bộc lộ mong muốn, nhu cầu được tham gia.

Phối hợp TTYT, Trạm y tế chăm sóc sức khỏe ban đầu cho HS. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh. Xây dựng triển khai kế hoạch giáo dục thể chất và y tế trường học theo công văn chỉ đạo của các cấp.

III. CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC.

1. Về đổi mới công tác quản lý giáo dục:

- Thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị trường học, tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục, đào tạo.

* Phân công nhiệm vụ:

- Phân công cán bộ giáo viên đảm bảo đúng chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với năng lực và sở trường của từng GV. Phân công cụ thể những giáo viên có chuyên môn vững vàng giúp đỡ những giáo viên mới ra trường hoặc những giáo viên còn yếu về từng mặt.

* Tăng cường công tác kiểm tra của Ban giám hiệu và của tổ chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, ra quyết định thành lập ban kiểm tra, thực hiện thường xuyên.

- Xây dựng tiêu chí đánh giá cụ thể, tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn hiệu trưởng trường tiểu học, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên PT; Đánh giá xếp loại CB, VC một cách nghiêm túc công bằng, công khai, đánh giá học sinh, có chế độ khen thưởng kịp thời tạo động lực cho giáo viên phát triển năng lực.

*Làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

- Đẩy mạnh các hoạt động dân chủ, nâng cao tính tổ chức, kỉ luật, trách nhiệm của tất cả các thành viên trong hội đồng nhà trường. Xây dựng môi trường giáo dục văn minh (*Qua quy tắc ứng xử văn hóa trường học*).

- Tổ chức đăng kí thi đua, xây dựng và bổ sung kế hoạch, phát động thi đua ngay từ đầu năm học, tuyên truyền, mạnh dạn đặt niềm tin vào giáo viên để khơi dậy sự năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm trong đội ngũ. Thực hiện các cuộc vận động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Khen thưởng các cá nhân và tập thể đạt hiệu quả trong các hoạt động và phong trào thi đua.,

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên kí cam kết không tổ chức dạy thêm, vi phạm các quy định của pháp luật và thực hiện thu các khoản thu ngoài quy định.

2.Về nâng cao chất lượng đội ngũ:

a.Tăng cường nhận thức, công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, tác phong lành mạnh cho giáo viên.

- Thường xuyên cho giáo viên sinh hoạt nâng cao tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, Tổ chức cho CB, GV học tập các văn bản Nghị quyết các cấp, các văn bản chỉ đạo của ngành. Thường xuyên học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Xây dựng mối quan hệ đoàn kết giữa giáo viên chủ nhiệm với lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương, với BGH cũng như các tổ chức đoàn thể, cùng phối hợp làm công tác giáo dục.

b. Công tác chuyên môn:

+ Tham dự tập huấn và tổ chức các chuyên đề về chương trình, phương pháp hiệu quả: Bàn nội dung, phương pháp và tháo gỡ, những khó khăn, vướng mắc khi dạy học các khối lớp trong các buổi sinh hoạt chuyên môn. Giáo viên nghiên cứu, chuẩn bị kĩ các bài học và qua các tiết dạy.

- Xây dựng kế hoạch triển khai, sử dụng trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả Ứng dụng CNTT trong quản lý dạy- học. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho CBQL, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, nghiên cứu tự làm đồ dùng dạy học, dự giờ đồng nghiệp, tham gia các buổi tập huấn, chuyên đề, viết và áp dụng SKKN trong giảng dạy. Làm tốt công tác nêu gương, nhân điển hình những tấm gương nhà giáo "**Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ**" góp phần nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ giáo viên nhà trường.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng theo chuẩn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp: Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, giáo viên. Phân công lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn phụ trách để đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, đăng kí phấn đấu đạt chuẩn theo quy định. Kiểm tra, đánh giá theo quy định của các cấp.

- Ứng dụng CNTT: Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, tăng cường đầu tư trang thiết bị, tổ chức tập huấn và bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhằm nâng cao trình độ tin học cho đội ngũ. Sử dụng các phần mềm quản lý học sinh, quản lý điểm, quản lý thư viện số, quản lý thiết bị quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu quản lý của trường.

+ Xây dựng củng cố hoạt động của tổ chuyên môn.

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2024-2025; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung sinh hoạt chuyên môn về dạy học theo hướng nghiên cứu bài học và vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực theo hướng nghiên cứu bài học, giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

- Bồi dưỡng năng lực, kinh nghiệm cho GV hợp đồng. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn qua mạng Internet, trực tuyến,

3. Tăng cường mối quan hệ phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội :

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp nhà trường - gia đình - xã hội tạo môi trường giáo dục lành mạnh cho học sinh. Tăng cường sự đồng thuận của xã hội, sự ủng hộ của phụ huynh học sinh đối với các hoạt động của nhà trường.

- Phối hợp với Đoàn xã, công an xã để đảm bảo thực hiện tốt công trường học an toàn. Tổ chức mời công an huyện tuyên truyền về công tác ATGT. Tập huấn cho cán bộ giáo viên cách phòng cháy, chữa cháy

- Tham mưu hội cha mẹ học sinh hoạt động đúng Điều lệ, có hiệu quả, hỗ trợ tích cực các hoạt động giáo dục của nhà trường.

IV. CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CƠ SỞ VẬT CHẤT.

1. Cơ sở vật chất, xây dựng trường chuẩn quốc gia:

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về ý nghĩa của việc duy trì trường chuẩn Quốc gia trong phụ huynh, học sinh, các tổ chức đoàn thể ở địa phương, trách nhiệm của đội ngũ CBGV,NV,HS tạo động lực phấn đấu và phong trào thi đua có hiệu quả, chất lượng thiết thực. Tham mưu lãnh đạo địa phương (mở rộng công trường...)

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ chuyên môn. Nhà trường thành lập Ban quản lý tài sản – thiết bị, có đầy đủ hồ sơ, sổ sách thống kê, kiểm tra tài sản định kỳ hàng quý, hàng năm. Bên cạnh đó, nhà trường giao trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo quản tài sản cho từng bộ phận và cá nhân có liên quan; hàng tháng kiểm tra, báo cáo, sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời về Ban giám hiệu.

2. Về xây dựng thư viện, thiết bị :

a. Thư viện: Chỉ đạo CBTV xây dựng kế hoạch hoạt động, đẩy mạnh văn hóa đọc đối với GV- HS Tạo ra sân chơi bổ ích cần những kiến thức trong sách, báo để các em tranh thủ tìm tòi học tập vào buổi chào cờ đầu tuần. Tổ chức thực hiện có hiệu quả tủ sách tại các lớp học, và trang trí lớp học., thư viện xanh, xây dựng góc học tập. Thư viện hành lang lớp học. Thực hiện thư viện số.

Phối hợp với các đoàn thể trong trường tổ chức những buổi giới thiệu sách theo chủ đề, chủ điểm những ngày lễ lớn. Tham mưu cho nhà trường trong việc khen thưởng những cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động thư viện, khuyến khích đọc sách ở thư viện.

Chỉ đạo hoạt động thư viện:

Hoạt động tiết đọc tại thư viện bảo đảm tối thiểu 02 tiết/học kỳ/lớp, nội dung phù hợp với chương trình giáo dục.

Hoạt động tiết học tại thư viện bảo đảm tối thiểu 01 tiết/học kỳ/môn học hoặc liên môn phù hợp với chương trình giáo dục.

Liên thông thư viện: Thực hiện liên thông thư viện bằng hình thức luân chuyển tài nguyên thông tin dưới dạng in ấn hoặc chia sẻ tài nguyên thông tin số theo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học.

b. Thiết bị, đồ dùng :

- Xây dựng kế hoạch bổ sung đồ dùng theo quy định tại thông tư số 37/2021 /TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng TBDH để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung. Huy động tối đa đồ dùng hiện có, phát động GV tự làm đồ dùng dạy học tránh dạy chay, học chay.

- Khuyến khích GV sử dụng phần mềm dạy học, thiết bị dạy học điện tử.

- Phân đầu mỗi giáo viên tự làm 01 bộ đồ dùng/ năm.

3. Phổ cập :

Kiện toàn tiểu ban chỉ đạo phổ cập GDTH, xây dựng kế hoạch phối hợp với trường THCS. Mầm non để điều tra dân số từ 0-60 tuổi đồng thời đề ra các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục thích hợp. Tổng hợp kết quả điều tra, kết quả PC năm 2024 chính xác. Phối hợp xây dựng KHPC XMC năm 2025.

4. Thực hiện đề án giáo dục bơi.

- Nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cộng đồng XH, đặc biệt là đối với PHHS về phòng, chống tai nạn đuối nước.

- Tiếp tục thực hiện đề án dạy bơi trong trường học .Tổ chức chuyên đề phòng tránh đuối nước cho HS để trang bị các kỹ năng cần thiết cho học sinh..

- Phối hợp tổ chức dạy bơi cho HS vào hè 2025.

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

1. Tăng cường công tác tuyên truyền Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 1537/CT-BGDĐT để giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, giáo viên và học sinh. Tuyên truyền cha mẹ học sinh hiểu nội dung chương trình, phương pháp giảng dạy. Tiếp tục thực hiện CTGDPT 2018 .Tuyên truyền chủ trương chính sách về đổi mới phát triển giáo dục nhằm tạo đồng thuận từ phía xã hội như: Đánh giá học sinh tiểu học; Định hướng của nhà trường trong công tác thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục.

2.Tăng cường các bài viết tuyên truyền qua hệ thống Website của Sở, của Phòng và của nhà trường. Phối hợp thông tin tuyên truyền về các nhiệm vụ, hoạt động của ngành, của nhà trường. Tổ chức viết bài, đưa tin về gương người tốt, việc tốt, gương điển hình tiên tiến để tạo sự lan tỏa cho cán bộ, GV, H. sinh phấn đấu vươn lên. Nhà trường yêu cầu mỗi cán bộ, GV trong các nhà trường phải là một “sứ giả” làm công tác truyền thông; đồng thời mỗi HS phải là những “cộng tác viên” tuyên truyền tích cực và hiệu quả đến gia đình và cộng đồng.

PHẦN IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.Trách nhiệm của Lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn, GV, nhân viên.

- Lãnh đạo nhà trường: Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, bổ sung kế hoạch chỉ đạo và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ, đánh giá kết quả.

- Tổ trưởng chuyên môn: Phổ biến kế hoạch năm học của nhà trường, căn

cứ kế hoạch , xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn mình phụ trách. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, nhân viên trong tổ.

- Công đoàn: Phối hợp, vận động đoàn viên công cam kết cùng nhà trường thực hiện đầy đủ, nghiêm túc.

- Đoàn đội: Căn cứ KH nhà trường, kế hoạch hoạt đội và phong trào thanh thiếu niên của các cấp XD kế hoạch thực hiện.

- Giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chung và sự phân công chuyên môn, xây dựng kế hoạch cụ thể của cá nhân, của lớp phù hợp, khả thi và thực hiện nhiệm vụ năm học, góp phần tích cực thực hiện nhiệm vụ toàn đơn vị.

2. Phân công chuyên môn.

2.1 Phân công phụ trách các nhóm câu lạc bộ:

STT	TÊN CLB	NGƯỜI PHỤ TRÁCH
1	CLB Bóng đá mi ni	Đ/c Nghĩa
2	Cờ vua.	Đ/c Tấn
3	CLB TA	Lớp 3 (Tuổi); Lớp 4+5 (Bột)
4	Các CLB tham gia giao lưu các cấp	GVCN các lớp có HS tham gia
5	Câu lạc bộ Âm nhạc	Đ/c Hiệu
6	Câu lạc bộ Tin học	đ/c Liên
7	Câu lạc bộ bơi	Đ/c Nghĩa, Tấn
8	Câu lạc bộ Mỹ Thuật	Đ/c Hiếu
9	Tham gia thi HSG lớp 5	GVCN các lớp có HS tham gia

2. 2 Phân công chuyên môn.

PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN- NĂM HỌC: 2024-2025

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	TĐĐT	ĐẢNG VIÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ	Ghi chú
1	Trần Thị Duyên	1972	ĐHSP	x	HT	HT	
2	Nguyễn Thị Bích	1974	ĐHSP	x	PHT	PHT	
3	Lưu Thị Thúy	1979	ĐHSP	x	GV	CN lớp 1A	
4	Bùi Thị My	1991	ĐHSP	x	TPCM L1	CN lớp 1B	
5	Trần Thị Thanh Nghị	1974	ĐHSP	x	GV	CN lớp 1C	
6	Nguyễn Thị Thúy Vân	1987	ĐHSP	x	TTCM L1	CN lớp 1D	
7	Nguyễn Thị Thu Hà	1978	ĐHSP	x	TTCM 2+3	CN lớp 2A	
8	Hoàng Thị Xoan	1991	ĐHSP	x	TPCM 4+5	CN lớp 2B	
9	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	1969	ĐHSP	x	GV	CN lớp 2C	
10	Nguyễn Thị Bằng	1977	ĐHSP	x	GV	CN lớp 2D	
11	Đình Thị Hương	1972	ĐHSP	x	TTrND	CN lớp 3A	
12	Nguyễn Văn Chính	1980	ĐHSP	x	TPCM 2+3	CN lớp 3B	
13	Phạm Thị Ánh Hoa	1989	ĐHSP	x	TPT - GV	CN lớp 3C	
14	Vũ Thị Oanh	1986	ĐHSP	x	GV	CN lớp 3D	

15	Nguyễn Thị Dung	1986	ĐHSP	x	GV	CN lớp 4A
16	Đặng Thị Duyên	1988	ĐHSP	x	GV	CN lớp 4B
17	Nguyễn Thị Tân	1972	ĐHSP		GV	CN lớp 4C
18	Nguyễn Thị Mai	1988	ĐHSP	x	GV	CN lớp 4D
19	Trần Thị Thuỷ	1995	ĐHSP	x	GV	CN lớp 4E
20	Nguyễn Thị Loan	1988	ĐHSP	x	TTCM 4+5	CN lớp 5A
21	Trần Thị Tình	1987	ĐHSP	x	GV	CN lớp 5B
22	Vương Thị Huyền	1983	ĐHSP	x	GV	CN lớp 5C
23	Nguyễn Thị Nụ	1973	ĐHSP		GV	CN lớp 5D
24	Đỗ Thị Huyền	1968	ĐHSP	x	GV	Dạy buổi 2
25	Hoàng Thị Vân	1996	ĐHSP		GV	Nghỉ thai sản (T9)
26	Đinh Văn Hiệu	1991	ĐHÂN	x	CTCĐ-GV	Dạy AN
27	Lê Trọng Tấn	1983	ĐHSP	x	GV	Dạy TD
28	Nguyễn Khắc Nghĩa	1978	ĐHSP		GV	Dạy TD
29	Hoàng Thị Hiếu	1984	ĐHSP		GV	Dạy MT
30	Nguyễn Thị Huế	1991	ĐHTC	x	KT-VT	KT-VT
31	Lê Thị Bột	1989	ĐHNN		GV	Dạy TA
32	Bùi Thị Thêm Tươi	1991	ĐHNN		GV	Dạy TA
33	Hoàng Thị Liên	1989	ĐH Tin		GV	Dạy Tin-CN
34	Nguyễn Thị Hằng	1992	CD		GV	Dạy TA
35	Nguyễn Thị Len	1982	CD	x	YT- TQ	YT + TQ

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường Tiểu học An Bình. Đề nghị các đồng chí phụ trách chuyên môn, các tổ chuyên môn, các đoàn thể xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học chi tiết, phù hợp để kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học có tính khả thi, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(để báo cáo);
- Các Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Duyên

PGD&ĐT DUYỆT PGD&ĐT DUYỆT